TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 55/2021/DS-PT Ngày 30/9/2021 V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuệ

Các Thẩm phán: Ông Cao Đức Chiến

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Mi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lộc Văn Đông - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 và 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2021/TLPT-DS ngày 24 tháng 8 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 05/2021/DS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 40/2021/QĐ-PT ngày 08 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lương Minh H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Lương Thị L, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn S, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Quách Thị L, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm và tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Lương Minh H trình bày: Anh và chị Quách Thị L là hai vợ chồng. Ngày 07 tháng 01 năm 2019 dương lịch, bà Lương Thị L có đến nhà ở của vợ chồng anh, hai vợ chồng anh đều có mặt ở nhà, bà Lương Thị L hỏi vay vợ chồng anh số tiền 20.000.000 đồng gốc để mua đất. Do chỗ quen biết từ trước nên vợ

chồng anh mới đồng ý cho vay tiền. Anh là người đưa tiền cho bà Lương Thị L vay số tiền gốc 20.000.000 đồng, không tính lãi, hai bên thỏa thuận 02 tháng sau vào mùng 07 tháng 3 năm 2019 bà Lương Thị L phải trả lại số tiền đã vay. Bà Lương Thị L tự viết "Giấy vay tiền đề ngày 07/01/2019" và ký, ghi rõ họ tên của bà Lương Thị L dưới dòng chữ người vay, nhưng do nội dung của giấy vay tiền thể hiện "bà Lương Thị L có vay cô L số tiền 20.000.000 đồng, nếu sai bà Lương Thị L chịu hoàn toàn trách nhiệm", anh xem lại giấy vay tiền bà Lương Thị L tự viết không có đầy đủ họ tên, địa chỉ của người cho vay, ghi tên người cho vay không đúng tên, nên anh mới yêu cầu viết lại giấy vay tiền. Do anh là người đưa tiền cho bà Lương Thị L vay, anh trực tiếp viết lại "Giấy cho vay tiền đề ngày 07/01/2019" dương lịch, anh đã giao nộp cho Tòa án, với nội dung người cho vay là anh (Lương Minh H), có ngày tháng năm cho vay, có địa chỉ của người vay bà Lương Thị L, có số tiền cho vay là 20.000.000 đồng, bà Lương Thị L có trách nhiệm trả số tiền vay gốc trên cho anh vào ngày 07/3/2019 (dương lịch), hai bên người cho vay là anh và người vay là bà Lương Thị L đều đã ký, viết họ và tên đầy đủ trên giấy cho vay tiền này, cả hai giấy vay do chị Quách Thị L giữ. Chính vì vậy, mới có hai giấy vay cùng ngày 07/01/2019, anh khẳng định có 02 giấy vay nhưng nội dung thì chỉ cho bà Lương Thị L vay với một số tiền gốc 20.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án anh đã giao nộp bản chính của cả hai giấy này cho Tòa án. Việc bà Lương Thị L cho rằng anh vu khống, giả mạo chữ ký, chữ viết họ và tên của bà Lương Thị L tại "Giấy cho vay tiền đề ngày 07/01/2019" mà anh đã giao nộp cho Tòa án là không đúng. Quá trình giải quyết vụ án ban đầu tại Tòa án, giữa anh và bị đơn bà Lương Thị L đã thống nhất thỏa thuận hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2021, theo đó bà Lương Thị L đã đồng ý trả nợ cho anh số tiền vay gốc 20.000.000 đồng, không tính lãi. Sau đó bà Lương Thị L đã có đơn thay đổi ý kiến về thỏa thuận. Vụ án được tiếp tục giải quyết, thì bà Lương Thị L có yêu cầu giám định chữ ký, chữ viết trên bản chính giấy cho vay tiền đề ngày 07 tháng 01 năm 2019, nhưng không nộp đơn yêu cầu giám định. Vì vậy, ngày 08 tháng 6 năm 2021 anh đã nộp đơn yêu cầu Tòa án trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết dưới dòng chữ "Người vay" họ tên mang tên của bà Lương Thị L trên bản chính của 02 giấy vay nói trên, anh Lương Minh H cung cấp giao nộp 01 file ghi âm bằng điện thoại di động của anh, được anh sao lưu trong 01 USB màu đen, do anh Lương Minh H ghi âm giọng nói của bà Lương Thị L tại nhà của bà Lương Thị L năm 2020, nội dung thể hiện anh sang nhà bà Lương Thị L để đòi số tiền bà Lương Thị L đã vay, bà Lương Thị L hứa hẹn sẽ trả nợ cho anh, để làm căn cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của anh. Nay anh giữ nguyên yêu cầu bà Lương Thị L phải trả lại cho anh số tiền gốc 20.000.000 đồng đã vay và không yêu cầu trả lãi.

Bị đơn chị Lương Thị L và Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của chị Lương Thị L trình bày: Do có nhu cầu kinh doanh mặt hàng bún, bánh cuốn, nên ngày 07/01/2019 dương lịch chị Lương Thị L có xuống nhà anh Lương Minh H hỏi vay số tiền 20.000.000 đồng, anh Lương Minh H đồng ý cho chị vay, tháng đầu chị phải trả lãi số tiền 3.000.000 đồng cho chị Quách Thị L vợ anh Lương Minh H, 10 tháng tiếp theo trả lãi số tiền 30.000.000 đồng, 10 tháng sau đó trả trả

lãi số tiền 16.000.000 đồng, tổng đã trả lãi là 21 tháng số tiền 49.000.000 đồng. Đến ngày 01/10/2020, anh Lương Minh H đến nhà chị đòi tiền nhưng chị chưa có tiền trả, vì còn nợ anh Lương Minh H số tiền vay gốc 20.000.000 đồng chưa trả được, anh Lương Minh H khởi kiện yêu cầu chị Lương Thị L trả 20.000.000 đồng tiền vay gốc. Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, giữa chị và anh Lương Minh H thống nhất thỏa thuận hòa giải được với nhau về nội dung vụ án, chị đồng ý trả nợ số tiền vay gốc 20.000.000 đồng. Sau đó chị có đơn thay đổi thỏa thuận, với lí do chị không được nhận, không được vay số tiền gốc 20.000.000 đồng với anh Lương Minh H, không được ký tên "L", không được viết họ tên" Lương Thị L" trên bản chính giấy cho vay tiền đề ngày 07 tháng 01 năm 2019 dương lịch do anh Lương Minh H viết, mà chị chỉ được vay số tiền gốc 20.000.000 đồng với vợ anh Lương Minh H là chị Quách Thị L, chị chỉ được ký, viết bản chính giấy vay tiền đề ngày 07 tháng 01 năm 2019 dương lịch với chị Quách Thị L. Sau khi vay chị Lương Thị L đã trả cho chị Quách Thị L tổng số tiền 49.000.000 đồng tiền lãi của số tiền vay gốc 20.000.000 đồng. Với số tiền lãi 49.000.000 đồng chị đã phải trả cho chị Quách Thị L như vậy là chị Quách Thị L đã cho vay lãi nặng, nhưng chị không có tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh việc chị Quách Thị L cho vay lãi nặng. Vì vậy, chị Lương Thị L không đồng ý trả số tiền vay gốc 20.000.000 đồng cho anh Lương Minh H. Chị Lương Thị L không đồng ý với kết luận giám định số 291/KL-GĐ-PC09 ngày 21/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Về file ghi âm bằng điện thoại di động của anh Lương Minh H giao nộp tại phiên tòa, chị khẳng định đây đúng là giọng nói của chị. Theo chị Lương Thị L thì hợp đồng vay tài sản chị đã ký với chị Quách Thị L ngày 07/9/2021 là có thật, nhưng đây là giao dịch giả tạo để che dấu hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của chị Quách Thị L, nên chị Lương Thị L và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp yêu cầu Hội đồng xét xử chuyển vụ án sang cơ quan điều tra để điều tra hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự về cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Quách Thị L nhất trí với toàn bộ các ý kiến và yêu cầu của anh Lương Minh H và không bổ sung gì thêm.

Tại kết luận giám định số 291/KL-GĐ-PC09 ngày 21 tháng 6 năm 2021của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Chữ ký, chữ viết họ tên mang tên "Lương Thị L" dưới mục "Người vay" trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1 là Giấy cho vay tiền ngày 07/01/2021, A2 là Giấy vay tiền ngày 07/01/2019, so với chữ kỹ, chữ viết của bà Lương Thị L trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1 do cùng một người bà Lương Thị L ký, viết ra.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2021/DS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 157, khoản 1 Điều 160, khoản 2 Điều 161, khoản 1 Điều 162, các Điều 357, 463, 466 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 147; các Điều 266, 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; buộc bà Lương Thị L phải trả cho anh Lương Minh H số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về lãi suất chậm trả, chi phí tố tụng, án phí và quyền án cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định, chị Lương Thị L kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận đơn khởi kiện của anh Lương Minh H, hủy bản án sơ thẩm số 05/2021/DS-ST ngày 23/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn và đình chỉ giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn chị Lương Thị L giữ nguyên nội dung kháng cáo và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình.

Nguyên đơn anh Lương Minh H đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

Ý kiến phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự, người làm chứng có mặt tại phiên tòa chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua tài liệu trong hồ sơ vụ án xác định anh Lương Minh H có cho chị Lương Thị L vay số tiền 20.000.000 đồng không tính lãi. Việc vay tiền có lập giấy vay có đầy đủ chữ ký của người cho vay anh Lương Minh H, người vay chị Lương Thị L. Bản thân chị Lương Thị L cũng thừa nhận có việc chị vay số tiền gốc 20.000.000 đồng với anh Lương Minh H phù hợp với lời khai của anh Lương Minh H, người liên quan chị Quách Thị L, các tài liệu chứng cứ khác như giấy vay tiền đề ngày 07/01/2019; kết luận giám định số 291/KL-GĐ-PC09 ngày 21/6 /2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, 01 file ghi âm ghi lại giọng nói của chị Lành, tại phiên tòa sơ thẩm chị Lành thừa nhận đúng là giọng nói của mình.

Quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm giữa chị Lương Thị L và anh Lương Minh H ban đầu đã thống nhất thỏa thuận hòa giải được với nhau về nội dung vụ án, theo đó chị Lương Thị L đồng ý trả nợ số tiền vay gốc 20.000.000 đồng, không tính lãi cho anh Lương Minh H. Nhưng sau đó chị có đơn thay đổi thỏa thuận không thừa nhận được vay số tiền gốc 20.000.000 đồng với anh Lương Minh H, không được ký tên trên bản chính giấy vay tiền đề ngày 07/01/2019. Chị Lương Thị L cho rằng chị vay 20.000.000 đồng với chị Quách Thị L vợ anh Lương Minh H, đã trả được 49.000.000 đồng tiền lãi và hành vi của chị Quách Thị L là cho vay lãi nặng nhưng ngoài lời trình bày trên chị Lương Thị L không cung cấp, giao nộp được tài liệu chứng cứ gì chứng minh. Anh Lương

Minh H, chị Quách Thị L đều khẳng định cho chị Lương Thị L vay không tính lãi, không được nhận tiền lãi của chị Lương Thị L. Như vậy có căn cứ xác định anh Lương Minh H đã cho chị Lương Thị L vay số tiền gốc 20.000.000 đồng. Bản án sơ thẩm xử buộc chị Lương Thị L phải trả cho anh Lương Minh H số tiền 20.000.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Lương Thị L, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2021/DS-ST ngày 23/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là phiên tòa mở lần thứ hai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Quách Thị L vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Quách Thị L.

[2] Bản án sơ thẩm xác định về quan hệ pháp luật là Tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và xác định thẩm quyền giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] Xét kháng cáo của chị Lương Thị L đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận đơn khởi kiện của anh Lương Minh H, nhận thấy: Anh Lương Minh H, chị Quách Thị L và chị Lương Thị L đều thừa nhận việc có 01 giấy vay tiền đề ngày 07/01/2019 dương lịch do bà Lương Thị L tự viết, tự ký giấy và 01 giấy cho vay tiền đề ngày 07/01/2019 dương lịch do anh Lương Minh H viết, có đầy đủ chữ ký, họ tên của bên người vay bà Lương Thị L, người cho vay là anh Lương Minh H. Tuy là 02 giấy vay nhưng các đương sự đều thừa nhận nội dung của 02 giấy này thể hiện chị Lương Thị L chỉ vay một lần số tiền 20.000.000 đồng vào ngày viết giấy là ngày 07/01/2019 dương lịch.

[4] Anh Lương Minh H và chị Quách Thị L là vợ của anh Lương Minh H đều khẳng định anh Lương Minh H là người đứng ra cho chị Lương Thị L vay số tiền 20.000.000 đồng tại nhà của vợ chồng anh Lương Minh H, hai bên có lập với nhau 02 bản chính giấy vay, nhưng thực chất nội dung của 02 giấy vay tiền này có nội dung là cho chị Lương Thị L vay số tiền 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm, anh Lương Minh H cung cấp 01 file ghi âm bằng điện thoại di động của anh (sao lưu trong 01 USB màu đen kèm hồ sơ vụ án), ghi âm giọng nói của chị Lương Thị L tại nhà của chị Lương Thị L năm 2020, nội dung thể hiện anh Lương Minh H sang nhà chị Lương Thị L để đòi số tiền 20.000.000 đồng đã vay, chị Lương Thị L hứa hẹn sẽ trả nợ cho anh. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, giữa anh và chị Lương Thị L đã thống nhất thỏa thuận hòa giải thành ngày 05/5/2021, theo đó chị Lương Thị L đã đồng ý trả nợ cho anh Lương Minh H số tiền vay gốc 20.000.000 đồng và không tính lãi. Tại cấp phúc thẩm anh Lương Minh H một lần nữa khẳng định vợ chồng anh có cho chị Lương Thị L vay số tiền 20.000.000 đồng không tính lãi và số tiền này là tài sản chung của

vợ chồng anh. Do đó có căn cứ để xác định việc vợ chồng anh Lương Minh H, chị Quách Thị L có cho chị Lương Thị L vay số tiền 20.000.000 đồng và số tiền này là tài sản chung của vợ chồng anh Lương Minh H theo quy định tại Điều 33 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Chị Lương Thị L không đồng ý với Kết luận giám định số 291/KL-GĐ-PC09 ngày 21/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, nhưng không yêu cầu giám định lại. Ngày 21 tháng 9 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn nhận được đơn của bà Lương Thị L về việc đề nghị giám định lại chữ ký của bà tại Giấy vay tiền ngày 07/01/2019. Sau khi nghiên cứu nội dung đơn thấy rằng " Tại khoản 1 Điều 29 Luật Giám định tư pháp năm 2020 quy định về giám định bổ sung, giám định lại như sau: "1. Việc giám định bổ sung được thực hiện trong trường hợp nội dung kết luận giám định chưa rõ, chưa đầy đủ hoặc khi phát sinh vấn đề mới liên quan đến tình tiết của vụ án, vụ việc đã được kết luận giám định trước đó. Việc trưng cầu, yêu cầu giám định bổ sung được thực hiện như giám định lần đầu". Tại Kết luận giám định số 291/KL-GĐ-PC09 ngày 21/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, đã được kết luận rõ ràng và đầy đủ; không có căn cứ cho rằng Kết luận giám định trên vi phạm trình tự, thủ tục theo Luật giám định tư pháp năm 2020 và giám định viên không vô tư khách quan khi thực hiện nhiệm vụ. Vì vậy, việc bà Lương Thị L yêu cầu giám định lại là không có căn căn cứ nên không được chấp nhận.

[6] Chị Lương Thị L cho rằng chị đã được trả lãi đối với số tiền 20.000.000 đồng đã vay là 49.000.000 đồng và yêu cầu chuyển vụ án sang cơ quan điều tra để điều tra hành vi của chị Quách Thị L do có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án vợ chồng anh Lương Minh H, đều khẳng định anh Lương Minh H cho chị Lương Thị L vay tiền không tính lãi, chị Lương Thị L cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh việc chị Quách Thị L cho chị vay lãi nặng. Ngày 24/5/2021, chị Lương Thị L có làm đơn tố cáo hành vi cho vay lãi nặng của chị Quách Thị L gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng, tuy nhiên tại Biên bản xác minh ngày 19/7/2021 tại Công an huyện Chi Lăng đã xác định nội dung đơn tố cáo của chị Lương Thị L là không có căn cứ để xem xét, giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của chị.

[7] Từ những nhận định trên xét thấy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của chị Lương Thị L, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 05/2021/DS-ST ngày 23/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

[8] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

[9] Về chi phí tố tụng: Chị Lương Thị L kháng cáo Bản án sơ thẩm nhưng không được chấp nhận; do đó căn cứ khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, chị

Lương Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308; khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của chị Lương Thị L; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 05/2021/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Chị Lương Thị L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000490 ngày 06-8-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Chị Lương Thị L đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- TAND H. Chi Lăng, T. Lạng Sơn;
- VKSND H. Chi Lăng, T. Lạng Sơn;
- CCTHADS H. C, T. Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, HS, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Văn Tuệ